

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Ph**

Bản án số: 100/2023/DS-ST

Ngày: 06 - 4 - 2023

V/v tranh chấp về hợp đồng
tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Hiến.
2. Ông Mai Minh Chánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Quang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 304/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2022 về việc “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2023/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 141/2023/QĐST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần VPBank (gọi tắt là VPBank). Địa chỉ trụ sở: Số 89 LH, phường LH, quận ĐĐ, Thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đỗ Thanh Tr, chức vụ: Phó Giám đốc khối pháp chế và Kiểm soát tuân thủ - VPBank hội sở, theo văn bản uỷ quyền số : 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/7/2020.

Người đại diện được ông Đỗ Thanh Tr uỷ quyền lại: Ông Lê Thanh Nh, chức vụ: Cán bộ xử lý nợ VPBank; địa chỉ liên lạc: Tầng 2, số 204-204A THĐ, phường MB, thành phố LX, tỉnh AG, theo văn bản uỷ quyền ngày 10/11/2022 (có mặt)

2. *Bị đơn:*

- Ông Nguyễn Hồng Ph, sinh năm 1987 (vắng mặt)

- Bà Phạm Thị Mai Kh, sinh năm 1985 (có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp BD, xã TMT, huyện CP, tỉnh AG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 10/11/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, ông Lê Thanh Nh đại diện cho VPBank, trình bày:

Ngày 09/01/2021, ông Nguyễn Hồng Ph và bà Phạm Thị Mai Kh ký hợp đồng tín dụng số LN2101063246893 với VPBank chi nhánh An Giang – Phòng giao dịch Châu Đốc để vay số tiền 482.000.000 đồng, lãi suất thả nổi, thời hạn vay 120 tháng kể từ ngày 11/01/2021 đến ngày 11/01/2031, mục đích vay tiêu dùng. Ngày 08/03/2021, bà Phạm Thị Mai Kh ký giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử số CN/VN00010318/202103/34 để vay của VPBank số tiền 74.000.000 đồng, lãi suất theo thỏa thuận, thời hạn vay 37 tháng kể từ ngày 23/3/2021 đến ngày 14/4/2024, mục đích vay tiêu dùng. Ngoài ra, ngày 26/3/2021, bà Kh còn ký hợp đồng thế số 005-P-7272290 với VPBank để vay số tiền 22.510.080 đồng, lãi suất thỏa thuận, không thỏa thuận thời hạn vay, mục đích vay tiêu dùng.

Để đảm bảo cho các khoản vay nêu trên, bà Phạm Thị Mai Kh, ông Nguyễn Hồng Ph và VPBank chi nhánh An Giang – Phòng giao dịch Châu Đốc đã ký kết hợp đồng thế chấp số công chứng 000170 do Văn phòng Công chứng số 2 An Giang chứng nhận ngày 09/01/2021, được Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Châu Phú xác nhận thế chấp ngày 11/01/2021. Tài sản thế chấp gồm: Toàn bộ quyền sử dụng đất có diện tích 72m² và nhà ở, thuộc thửa đất số 28, tờ bản đồ số 58, tọa lạc tại xã Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CB 166022, sổ vào sổ cấp giấy CN: CH04671 do UBND huyện Châu Phú cấp ngày 04/7/2016 cho bà Phạm Thị Mai Kh và ông Nguyễn Hồng Ph; ngày 28/12/2020, Văn phòng đăng ký đất đai – chi nhánh Châu Phú ký bổ sung trang 4 với nội dung tặng cho bà Phạm Thị Mai Kh.

Quá trình sử dụng vốn vay ông Ph và bà Kh không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ. VPBank đã nhiều lần liên hệ, làm việc nhưng ông Ph và bà Kh cố tình kéo dài thời gian, trốn tránh việc trả nợ. Nay VPBank khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

1) Yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Hồng Ph và bà Phạm Thị Mai Kh phải thanh toán cho VPBank ngay một lần số tiền nợ tạm tính đến ngày 18/01/2023 là 689.024.330 đồng, bao gồm:

- Nợ gốc theo hợp đồng tín dụng số LN2101063246893 ngày 09/01/2021 là: 449.863.997 đồng và lãi 113.734.646 đồng.

- Nợ gốc theo giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử số CN/VN00010318/202103/34 ngày 08/3/2021 là: 64.597.767 đồng và lãi 22.284.247 đồng.

- Nợ gốc theo hợp đồng thế số 005-P-7272290 là: 22.510.680 đồng và lãi 16.033.592 đồng.

Yêu cầu tiếp tục tính lãi quá hạn phát sinh theo các hợp đồng tín dụng nêu trên kể từ ngày 19/01/2023 cho đến khi ông Ph và bà Kh thanh toán xong toàn bộ số nợ cho VPBank.

2) Trường hợp ông Nguyễn Hồng Ph và bà Phạm Thị Mai Kh không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì VPBank có quyền yêu

cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ nợ vay.

3) Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp số công chứng 000170 do Văn phòng công chứng số 2 An Giang chứng nhận ngày 09/01/2021, được Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Châu Phú xác nhận thế chấp ngày 11/01/2021, cho đến khi ông Nguyễn Hồng Ph và bà Phạm Thị Mai Kh thanh toán xong các khoản nợ gốc, nợ lãi và lãi phát sinh theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết với VPBank.

Tại Tờ tường trình ngày 26/11/2022, bà Phạm Thị Mai Kh trình bày:

Vợ chồng bà Kh và ông Ph có vay của Ngân hàng TMCP VPBank số tiền vốn vay 482.000.000 đồng, có thế chấp nhà, đất diện tích 72m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và nhà ở gắn liền với đất do bà Kh đứng tên. Trước đây do tình hình dịch bệnh Covid-19 nên việc kinh doanh gặp khó khăn. Nay bà Kh xin giảm lãi và nhờ Ngân hàng hỗ trợ tạo điều kiện cho vợ chồng bà Kh và ông Ph sớm trả nợ cho Ngân hàng.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, các văn bản tố tụng khác nhưng ông Nguyễn Hồng Ph vắng mặt không có lý do, không có văn bản trình bày ý kiến về vụ án.

Tại phiên tòa,

Ông Lê Thanh Nh trình bày:

Yêu cầu Tòa án buộc ông Ph và bà Kh phải thanh toán cho VPBank số tiền nợ vay tổng cộng là: 716.246.619 đồng, trong đó bao gồm:

- Nợ gốc theo hợp đồng tín dụng số LN2101063246893 ngày 09/01/2021 là: 449.863.997 đồng và tiền lãi tính đến ngày 06/4/2023 là 133.764.841 đồng.

- Nợ gốc theo giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử số CN/VN00010318/202103/34 ngày 08/3/2021 là: 64.597.767 đồng và tiền lãi tính đến ngày 06/4/2023 là 26.588.074 đồng.

- Nợ gốc theo hợp đồng thế số 005-P-7272290 là: 22.510.080 đồng và tiền lãi tính đến ngày 06/4/2023 là 18.921.861 đồng.

Yêu cầu tiếp tục tính lãi quá hạn phát sinh theo các hợp đồng tín dụng nêu trên kể từ ngày 07/4/2023 cho đến khi ông Ph và bà Kh thanh toán xong toàn bộ số nợ cho VPBank.

Trường hợp ông Ph và bà Kh không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì VPBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ nợ vay.

Yêu cầu tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp số công chứng 000170 do Văn phòng công chứng số 2 An Giang chứng nhận ngày 09/01/2021, được Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Châu Phú xác nhận thế chấp ngày 11/01/2021, cho đến khi ông Ph và bà Kh thanh toán xong các khoản nợ gốc, nợ lãi và lãi phát sinh theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết với VPBank.

Yêu cầu ông Ph và bà Kh phải chịu toàn bộ án phí và chi phí tố tụng theo quy định pháp luật. Ngân hàng không thống nhất gia hạn thời hạn trả nợ do hiện nay khoản nợ vay đã quá hạn thanh toán.

Bà Phạm Thị Mai Kh trình bày:

Bà Kh thừa nhận vợ chồng bà có vay tiền của Ngân hàng TMCP VPBank như đại diện của VPBank là ông Lê Thanh Nh trình bày. Bà Kh thừa nhận còn nợ VPBank số tiền nợ vay tính đến ngày 06/4/2023 là 716.246.619 đồng, trong đó: Tiền nợ gốc 536.971.844 đồng và nợ lãi 179.274.775 đồng. Tuy nhiên, sau khi vay do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp nên kinh doanh gặp khó khăn, dẫn đến không có khả năng trả nợ cho VPBank. Bà Kh dự định sẽ bán tài sản để trả nợ vay; xin phía Ngân hàng hỗ trợ giảm tiền lãi và cho gia hạn thời hạn 01 năm để vợ chồng bà Kh có đủ điều kiện trả nợ.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án:

- Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của VPBank, buộc ông Ph và bà Kh trả cho VPBank khoản nợ vay tổng cộng là 716.246.619 đồng, trong đó bao gồm: Tiền nợ gốc 536.971.844 đồng và nợ lãi tính đến ngày 06/4/2023 là 179.274.775 đồng.

- Đề nghị tiếp tục tính lãi kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi ông Ph và bà Kh thanh toán xong các khoản nợ vay, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Trường hợp trong hợp đồng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục trả cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp số công chứng 000170 do Văn phòng công chứng số 2 An Giang chứng nhận ngày 09/01/2021, được Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Châu Phú xác nhận thế chấp ngày 11/01/2021, cho đến khi ông Ph và bà Kh thanh toán xong các khoản nợ gốc và nợ lãi theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết với VPBank.

- Trường hợp ông Ph và bà Kh không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì VPBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ nợ vay.

- Về án phí và chi phí tố tụng, đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp giữa các đương sự về hợp đồng tín dụng, bị đơn cư trú tại huyện Châu Phú, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai mà không có lý do, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về xác định chứng cứ trong vụ án: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông Ph và bà Kh, trong đó có nêu rõ nội dung khởi kiện và yêu

cầu của nguyên đơn, cùng chứng cứ kèm theo là hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản và giấy tờ giải ngân, nhưng ông Ph và bà Kh không có ý kiến phản đối hay có yêu cầu phản tố đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tại phiên tòa, bà Kh thừa nhận các khoản nợ vay theo trình bày của đại diện VPBank là ông Lê Thanh Nh. Tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: *“Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”*. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp và các chứng từ giải ngân mà nguyên đơn cung cấp, cũng như lời khai thừa nhận của bà Kh để làm chứng cứ để giải quyết vụ án.

[3] Về hợp đồng tín dụng:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của ông Lê Thanh Nh và bà Phạm Thị Mai Kh trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, có cơ sở xác định: Ông Ph và bà Kh có xác lập hợp đồng tín dụng với VPBank, dư nợ gốc tính đến ngày xét xử (06/4/2023) là 536.971.844 đồng, trong đó bao gồm:

- Nợ gốc theo hợp đồng tín dụng số LN2101063246893 ngày 09/01/2021 là: 449.863.997 đồng.

- Nợ gốc theo giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho và không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử số CN/VN00010318/202103/34 ngày 08/3/2021 là: 64.597.767 đồng.

- Nợ gốc theo hợp đồng thẻ số 005-P-7272290 là: 22.510.680 đồng.

Nợ lãi theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử (06/4/2023) tổng cộng là 179.274.775 đồng, trong đó bao gồm:

- Nợ lãi theo hợp đồng tín dụng số LN2101063246893 ngày 09/01/2021 là: 133.764.841 đồng.

- Nợ lãi theo giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho và không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử số CN/VN00010318/202103/34 ngày 08/3/2021 là: 26.588.074 đồng.

- Nợ lãi theo hợp đồng thẻ số 005-P-7272290 là: 18.921.861 đồng.

Tổng cộng nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày xét xử (06/4/2023) là 716.246.619 đồng.

Xét thấy, hợp đồng tín dụng giữa các bên được xác lập trên cơ sở tự nguyện, mục đích và nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, hình thức giao dịch phù hợp với quy định tại Điều 91, Điều 94 của Luật các tổ chức tín dụng, nên được pháp luật công nhận, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ dân sự giữa các bên. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Ph và bà Kh vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng đã ký kết nên VPBank yêu cầu ông Ph và bà Kh trả vốn, lãi nêu trên là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Ph và bà Kh còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa trả, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thi hành án xong. Trường hợp trong hợp đồng các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng

thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục trả cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

[4] Xét hợp đồng thế chấp bất động sản ngày 09/01/2021, có số công chứng 000170 do Văn phòng công chứng số 2 An Giang chứng nhận ngày 09/01/2021, được Văn phòng đăng ký đất đai - chi nhánh huyện Châu Phú xác nhận thế chấp ngày 11/01/2021, Hội đồng xét xử nhận định: Khi ký kết hợp đồng thế chấp các bên đã thực hiện đúng nội dung, hình thức và trình tự thủ tục, có công chứng hợp đồng và đăng ký giao dịch bảo đảm tại cơ quan đăng ký đất đai theo các quy định tại Điều 119, Điều 317, Điều 319 Bộ luật Dân sự năm 2015, khoản 3 Điều 188 Luật đất đai năm 2013 và điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về đăng ký biện pháp bảo đảm, nên hợp đồng thế chấp là hợp pháp, được pháp luật công nhận. Do đó, VPBank yêu cầu xử lý toàn bộ tài sản thế chấp khi ông Ph và bà Kh không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Trường hợp ông Ph và bà Kh không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì VPBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế để xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

[5] Về chi phí tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của VPBank được chấp nhận toàn bộ nên VPBank không phải chịu chi phí tố tụng. Ông Ph và bà Kh phải chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 500.000 đồng, theo quy định tại khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 158 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do VPBank đã tạm ứng đủ chi phí tố tụng này nên ông Ph và bà Kh có nghĩa vụ hoàn trả cho VPBank chi phí tố tụng đã tạm ứng là 500.000 đồng.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Ph và bà Kh vi phạm nghĩa vụ trả nợ, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên ông Ph và bà Kh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các điều 147, 157, 158, 228, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 117, 118, 119, 317 và 319 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 91, 94 và 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 188 của Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ Điều 8 của Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP VPBank.

Buộc ông Nguyễn Hồng Ph và bà Phạm Thị Mai Kh có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng TMCP VPBank số tiền nợ vay tổng cộng là 716.246.619 đồng (Bảy trăm mười sáu triệu hai trăm bốn mươi sáu nghìn sáu trăm mười chín đồng), trong đó bao gồm:

- Tiền nợ gốc: 536.971.844 đồng (Năm trăm ba mươi sáu triệu chín trăm bảy mươi một nghìn tám trăm bốn mươi bốn đồng)
- Tiền lãi tính đến ngày 06/4/2023 là: 179.274.775 đồng (Một trăm bảy mươi chín triệu hai trăm bảy mươi bốn nghìn bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)

Kể từ ngày 07/4/2023 (ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm) cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn Hồng Ph và bà Phạm Thị Mai Kh còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa trả, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng tín dụng. Trường hợp trong hợp đồng các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục trả cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Toà án, sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Nguyễn Hồng Ph và bà Phạm Thị Mai Kh không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP VPBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế để xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ đối với quyền sử dụng đất diện tích 72m² và nhà ở gắn liền với đất, thuộc thửa đất số 28, tờ bản đồ số 58 tọa lạc tại xã Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CB166022, số vào sổ cấp giấy GCN: CH04671 do Ủy ban nhân dân huyện Châu Phú cấp ngày 04/7/2016 cho bà Phạm Thị Mai Kh và ông Nguyễn Hồng Ph; ngày 28/12/2020, Văn phòng đăng ký đất đai - chi nhánh huyện Châu Phú ký bổ sung trang 4 với lý do tặng cho bà Phạm Thị Mai Kh. Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số công chứng 000170 do Văn phòng Công chứng số 2 An Giang chứng nhận ngày 09/01/2021, được Văn phòng đăng ký đất đai - chi nhánh huyện Châu Phú xác nhận đăng ký thế chấp ngày 11/01/2021, ký kết giữa Ngân hàng TMCP VPBank chi nhánh An Giang - Phòng giao dịch Châu Đốc với bà Phạm Thị Mai Kh.

2. Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Hồng Ph và bà Phạm Thị Mai Kh có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho Ngân hàng TMCP VPBank chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Hồng Ph và bà Phạm Thị Mai Kh phải chịu 32.649.000 đồng (Ba mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi chín nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP VPBank được nhận lại số tiền 15.928.000 đồng (Mười lăm triệu chín trăm hai mươi tám nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005109 ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

4. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng TMCP VPBank và bà Phạm Thị Mai Kh có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Hồng Ph có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Châu Phú;
- CCTHADS huyện Châu Phú;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Linh